

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI TOP ONE

Số: 2901/2021/TOP/CV/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Tổ 1 Thị Trấn Việt Lâm, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang
Điện thoại : 02462.928.994
Fax : 02462.828.818

Căn cứ vào mục 4 điều 11 chương III của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020

Công ty cổ phần phân phối Top One xin giải về giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 Công ty cổ phần phân phối Top One là -87.956.890.036VNĐ giảm so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 là: -2.753.950.480VNĐ do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		Năm 2020	Năm 2019	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,182,612,838	29,797,460,673	-24,614,847,835	-475%	Giảm do ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid - 19, DN chuyển hướng sang lĩnh vực kinh doanh khác,
2	Các khoản giảm trừ doanh thu					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,182,612,838	29,797,460,673	-24,614,847,835	-475%	Giảm do ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid - 19, DN chuyển hướng sang lĩnh vực kinh doanh khác, có sự thay đổi định hướng, chiến lược kinh doanh khác....
4	Giá vốn hàng bán	7,027,427,949	29,770,409,107	-22,742,981,158	-324%	Giảm do giảm doanh thu bán hàng tương ứng
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-1,844,815,111	27,051,566	-1,871,866,677	-101%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
6	Doanh thu hoạt động tài chính	332,569,620	253,306,934	79,262,686	24%	Tăng do phát sinh thu nhập từ cho vay



7	Chi phí tài chính	84,224,433,000	26,250,000	84,198,183,000	99.97%	Tăng do chuyển nhượng cổ phần bị lỗ
8	Chi phí bán hàng	577,820,000	1,117,612,500	-539,792,500	-93%	Giảm do DN có định hướng chuyển sang lĩnh vực KD khác
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,562,352,615	1,889,911,138	-327,558,523	-21%	Giảm do DN có định hướng chuyển sang lĩnh vực KD khác
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	-87,876,851,106	-2,753,415,138	-85,123,435,968	-97%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác	1,712	154	1,558	91%	Tăng do xử lý xóa nợ khách hàng
12	Chi phí khác	80,040,642	535,496	79,505,146	99%	Tăng do chậm các khoản nộp thuế
13	Lợi nhuận khác	-80,038,930	-535,342	-79,503,588	-99%	Giảm do tăng chi phí khác
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-87,956,890,036	-2,753,950,480	-85,202,939,556	97%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	0	0	0	0%	
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-87,956,890,036	-2,753,950,480	-85,202,939,556	97%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 so với báo cáo tài chính năm 2019. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!

- Như trên
- Lưu KT - TH



Chủ tịch Hội đồng quản trị
CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHÂN PHỐI
TOP ONE
 Nguyễn Hữu Khá